

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Bài Giảng

MAY NÓN, TÚI XÁCH

NGÀNH: Công Nghệ May
BẬC: Cao đẳng
LỚP: 18C1-CNM1

Tài liệu lưu hành nội bộ

Mở đầu

Khi xã hội phát triển, cuộc sống ngày càng được nâng cao, đồng thời nhu cầu và thị hiếu của người dân cũng liên tục đổi mới trên mọi lĩnh vực. Nếu bạn đã có một căn nhà đẹp, đầy đủ tiện nghi; một phương tiện đi lại thuận lợi; những bữa ăn ngon; thì bạn sẽ không thể không quan tâm đến phong cách của bản thân. Và một trong những thứ làm cho phong cách thể hiện cá tính của bạn là trang phục và những thứ phụ kiện đi kèm như: nón, giày dép, túi xách, trang sức ...

Đối với những người yêu thích thời trang, thì việc làm thế nào để có thể chọn mua một chiếc nón hay một chiếc túi xách đẹp, phù hợp với mục đích sử dụng, tuổi tác, vóc dáng hay trang phục thường mặc là vấn đề quan tâm.

Riêng đối với sinh viên theo học chuyên ngành Công nghệ May hay Thiết kế Thời trang, hai lĩnh vực nón và túi xách đều hấp dẫn không kém gì trang phục. Thời trang nón và túi xách cũng được nhiều sinh viên quan tâm với lý do “Khi thiết kế được một bộ trang phục phong cách, nếu có thể thiết kế được một chiếc nón và một chiếc túi xách đồng bộ, phù hợp thì bộ trang phục sẽ trở nên ấn tượng hơn rất nhiều”.

Vậy làm thế nào để sinh viên có được một chiếc nón hay một túi xách tay theo sở thích nhưng phù hợp với chất liệu, màu sắc cũng như phong cách của bộ trang phục mà các em đã tự thiết kế. Quyển bài giảng “Thiết kế nón và túi xách” sẽ là tài liệu cung cấp cho các em sinh viên những kiến thức cơ bản về nguyên phụ liệu; dụng cụ, trang thiết bị; cơ sở; phương pháp để thiết kế và may một số kiểu nón - túi xách tay cơ bản nhất.

Từ những kiến thức cơ bản được cung cấp, sinh viên chắc chắn sẽ có khả năng thiết kế và may hoàn chỉnh những kiểu nón cũng như túi xách tay biến kiểu phức tạp hơn.

CHƯƠNG 1: THIẾT KẾ NÓN

1. Mục tiêu

❖ Kiến thức

- Mô tả được đặc điểm của sản phẩm cần thiết kế;
- Trình bày phương pháp xác định các số đo để thiết kế nón;
- Trình bày được phương pháp thiết kế nón;
- Phương pháp thiết kế các chi tiết của nón theo các số đo khác nhau trên giấy bìa.

❖ Kỹ năng

- Đo được các số đo để thiết kế nón;
- Tính toán lượng cử động hợp lý đối với từng sản phẩm;
- Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.

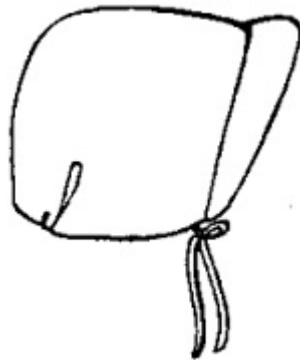
❖ Thái độ

- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế nón;
- Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong thiết kế nón.

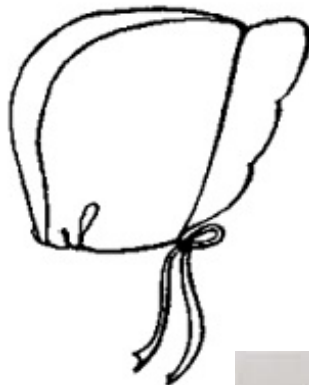
2. Nội dung chương

2.1 Đặc điểm kiểu mẫu

2.1.1 Nón sơ sinh một miếng



2.1.2 Nón sơ sinh hai miếng.



2.1.3 Nón sơ sinh ba miếng



2.1.4 Nón tay bè trẻ em



Trẻ em từ 1 đến 10 tuổi có vòng đầu trong khoảng từ 40cm đến 50cm. Dựa vào sự trên lệch này và sự tang trưởng của trẻ em mà các cơ sở chia nón trẻ em làm ba cỡ: nhí, nhí trung, nhí lớn

2.1.5 Nón nữ sáu múi



Chóp nón gồm sáu múi, đỉnh liền thân, chóp ngoài bằng chóp trong và vành nón có hai lớp. Vải chính thường được sử dụng đa dạng về cả chất liệu lẫn màu sắc và hoa văn. Nếu sử dụng vải một màu, nón thường được trang trí thêm với thêu, hoa vải, nơ, ruban, nút gỗ... vải lót thường sử dụng: kate hoặc phi bóng

2.1.6 Nón nữ đỉnh tròn



Cấu tạo gồm 3 phần: đỉnh nón, thân nón và vành nón. Đây là kiểu nón khá phổ biến trên thị trường, được nhiều người ưa thích và thường được may bằng nhiều chất liệu khác nhau như: kaki, jeans, bố, nhung. Vải lót sử dụng: Kate, phi bóng

2.1.7 Nón chuông



Nón có 6 múi: Đỉnh, thân và vành nón liền nhau. Nón được may bằng vải dày(kaki hoặc jeans) và thường chỉ may một lớp, không có lót mà chỉ may dây rế đường may

2.1.8 Nón lính thủy



Cấu tạo gồm 3 phần: đỉnh nón, thân nón và vành nón. Thường được may bằng nhiều chất liệu vải dù, kaki...

2.2 Ký hiệu và số đo

2.2.1 Nón sơ sinh một miếng

2.2.2 Nón sơ sinh hai miếng

KÝ HIỆU	Sơ sinh → 3 tháng	3 tháng → 6 tháng	6 tháng → 1 tuổi
A. Hai miếng 2 bên:			
1. Về hình chữ nhật:			
Bề dài AB	19	20	21
Bề ngang AC	18	19	20
2. Chính giữa đầu:			
BE	0,5	0,5	0,5
GH	2	2,5	3
3. Sau ót:			
AF	6	6	6
FI	2	2	2
IJ	1	1	1
JK	$\frac{1}{2}$ AB	$\frac{1}{2}$ AB	$\frac{1}{2}$ AB
4. Trước mặt:			
EL	14	15	16
NL	1	1	1
5. Mép tai:			
DM	9,5	10	10,5
MO = OP	1	1	1
RS	0,5	0,5	0,5
B. Miếng đáp phía trước			
AB	11,5	12,5	13,5
BC	11,5	12,5	13,5
AE	5,5	5,5	5,5
FG	1,5	1,5	1,5
LL ₁	1	1	1
MM ₁	1	1	1
NN ₁	1	1	1

2.2.3 Nón sơ sinh ba miếng

2.2.4 Nón tay bèo trẻ em

Trẻ em từ 1 đến 10 tuổi có vòng đầu trong khoảng từ 40cm đến 50cm.

Dựa vào sự trên lệch nẩy và sự tang trưởng của trẻ em mà các cơ sở chia nón trẻ em làm ba cỡ: nhí, nhí trung, nhí lớn.

2.2.5 Nón nữ sáu múi

Vòng đầu : 54cm

2.2.6 Nón đỉnh tròn

Vòng đầu : 54cm

2.2.7 Nón chuông

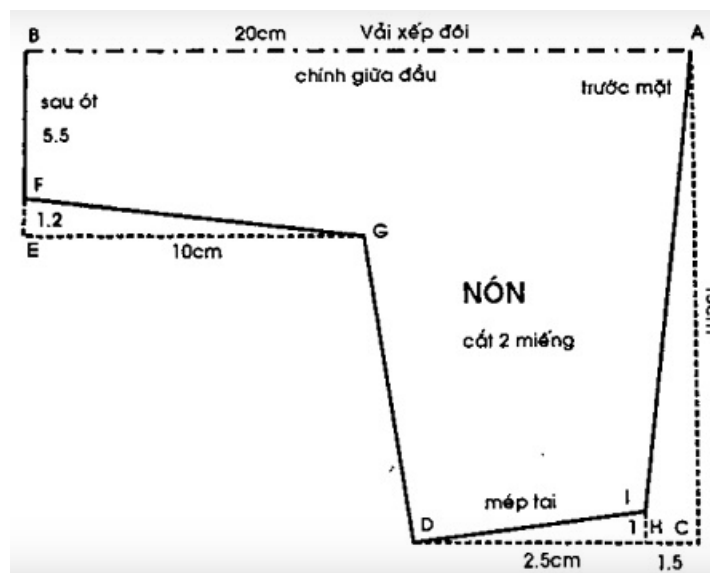
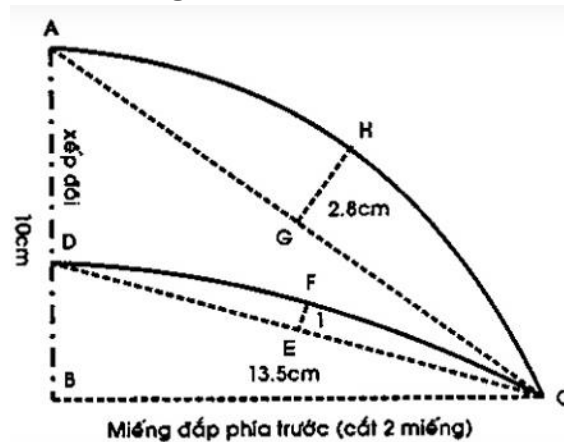
Vòng đầu : 54cm

2.2.8 Nón lính thủy

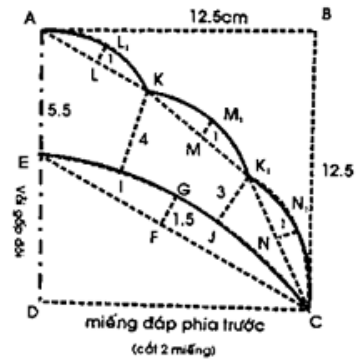
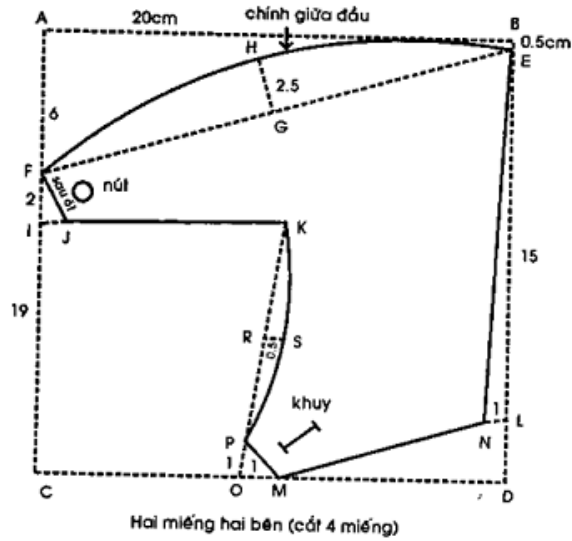
Vòng đầu : 54cm

2.3 Tính toán dựng hình các chi tiết của nón

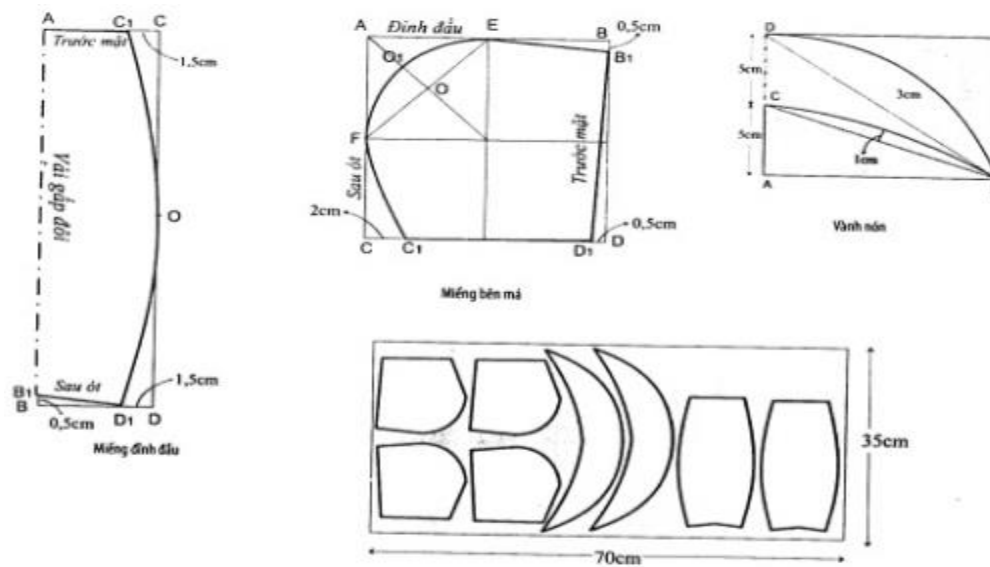
2.3.1 Nón sơ sinh một miếng



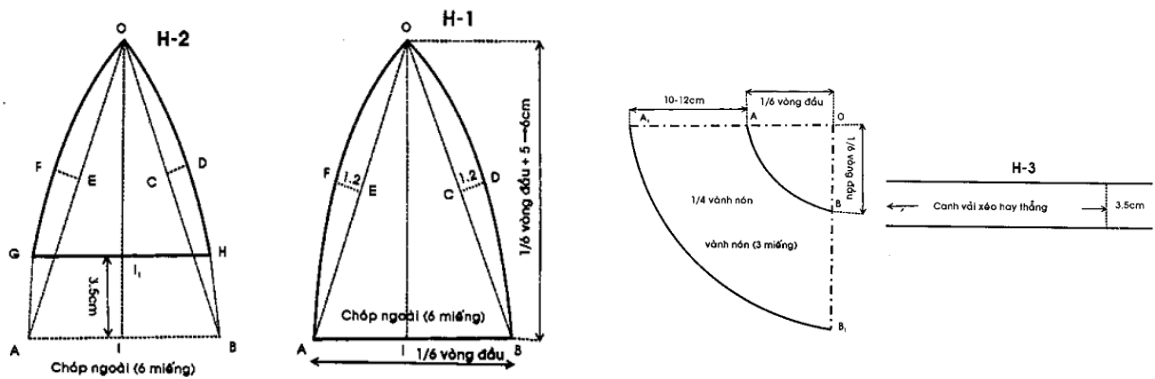
2.3.2 Nón sơ sinh hai miếng



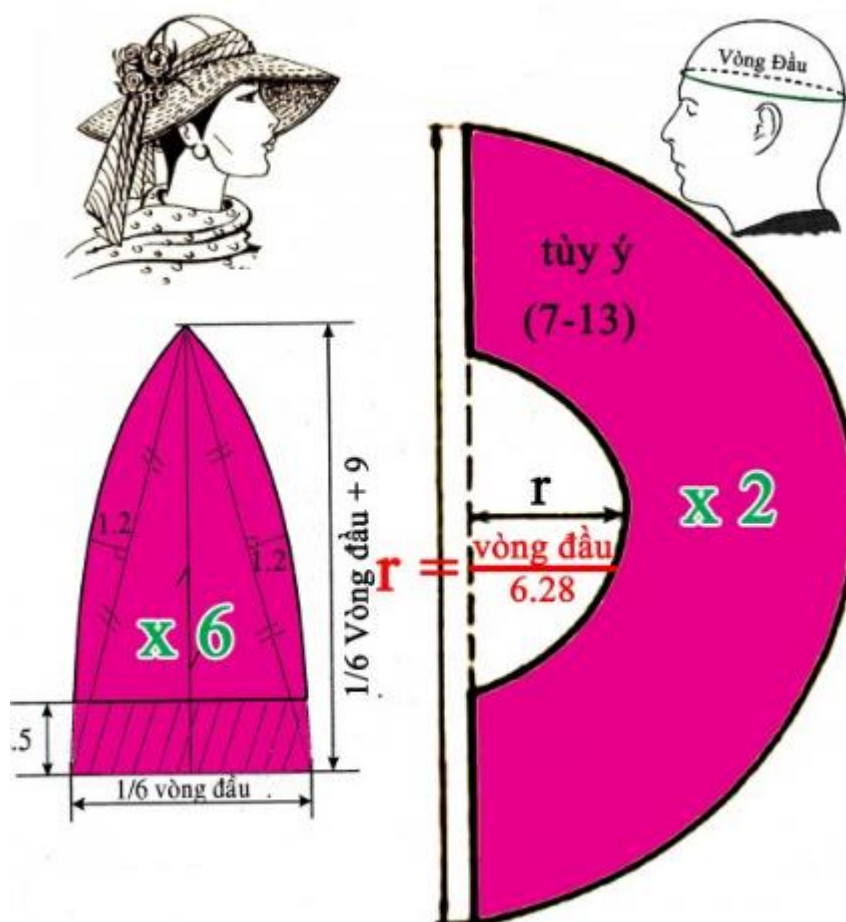
2.3.3 Nón sơ sinh ba miếng



2.3.4 Nón tay bèo trẻ em



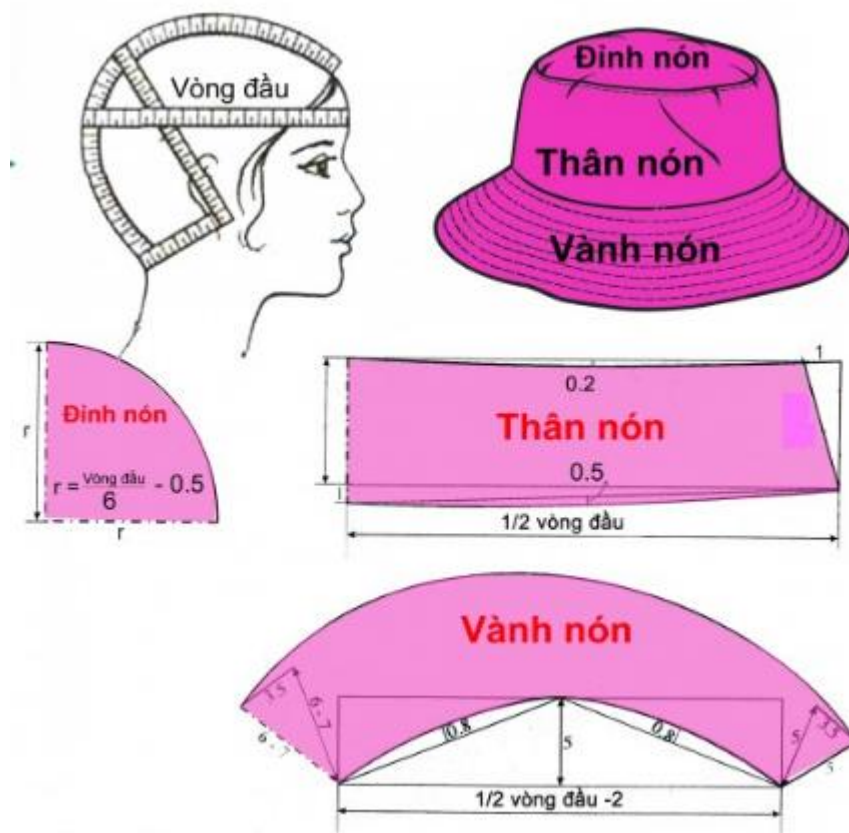
2.3.5 Nón nữ sáu múi



2.3.6 Nón đỉnh tròn

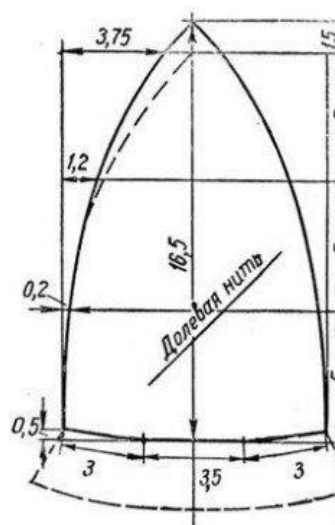
Vòng đầu : 54cm

1/6 vòng đầu: 0.7cm



2.3.7 Nón chuông

Vòng đầu: 54cm
 1/6 vòng đầu +6cm
 1/6 vòng đầu



2.3.8 Nón lính thủy

Vòng đầu: 54cm

2.4 Cắt các chi tiết

2.3.1 Nón sơ sinh một miếng

2.3.2 Nón sơ sinh hai miếng

- Miếng hai bên x4
- Miếng đáy phía trước x2
- Tất cả các chi tiết đều chừa 0.7 cm đường may

2.3.3 Nón sơ sinh ba miếng

- Miếng hai bên x 4
- Miếng chính giữa x2
- Miếng đáy phía trước (kiểu 1 x 2); (kiểu 2 x 4)
- Tất cả các chi tiết đều chừa 0.7 cm đường may

2.3.4 Nón tay bèo trẻ em

- Múi trong x 6
- Múi ngoài x 6
- Chân nẹp x 1
- Vành nón x 2
- Tất cả các chi tiết đều chừa 0.7 cm đường may

2.3.5 Nón nữ sáu múi

- Múi trong x 6
- Múi ngoài x6
- Vành nón x4
- Tất cả các chi tiết đều chừa 0.7 cm đường may

2.3.6 Nón đỉnh tròn

- Đỉnh nón: 1 lớp chính và 1 lớp lót
- Thân nón: 1 lớp chính và 1 lớp lót
- Vành nón: 2 lớp chính và 2 lớp lót
- Tất cả chừa đều 0,7cm đường may

2.3.7 Nón chuông

- Vải chính 6 múi
- Cắt sợi dây may rề ngắn và 1 sợi dây may rề dài
- Vải chính: Cắt 1 lớp vành làm lớp lót giống như vành của nón 6 múi
- Tất cả chừa đều 0,7cm đường may

2.3.8 Nón lính thủy

- Đỉnh nón: 1 lớp chính và 1 lớp lót
- Thân nón: 1 lớp chính và 1 lớp lót
- Vành nón: 2 lớp chính và 2 lớp lót
- Tất cả chừa đều 0,7cm đường may

CHƯƠNG 2: THIẾT KẾ TÚI XÁCH

1. Mục tiêu

❖ Kiến thức

- Mô tả được đặc điểm của sản phẩm cần thiết kế;
- Trình bày phương pháp xác định các số đo để thiết kế túi xách;
- Trình bày được phương pháp thiết kế túi xách;
- Phương pháp thiết kế các chi tiết của túi xách theo các số đo khác nhau trên giấy bìa.

❖ Kỹ năng

- Đo được các số đo để thiết kế túi xách;
- Tính toán lượng cử động hợp lý đối với từng sản phẩm;
- Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.

❖ Thái độ

- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế nón;
- Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong thiết kế túi xách.

2. Nội dung chương

2.1 Đặc điểm kiểu mẫu

2.1.1 Túi một miếng

Là dạng túi đơn giản nhất

Túi hình chữ nhật

Thân túi dạng 1 miếng liền, không có chi tiết đáy và chi tiết hông

Túi không có nắp và dây kéo

Miệng túi có gắn miếng dính gai xù

Túi có quai dạng ngắn xách tay



2.1.2 Túi hai miếng

Túi hình chữ nhật

Thân túi dạng 2 miếng thân trước và thân sau

Không có chi tiết đáy và chi tiết hông

Túi không có nắp và dây kéo

Miệng túi có gắn miếng dính gai xù

Túi có quai dạng ngắn xách tay



2.1.3 Túi rút dây



2.1.4 Túi có hông rời, đáy rời

Túi được may bằng vải simili, giả da, màu cam đất

Túi có một túi nhỏ lồng trong túi lớn bằng nút bấm, miệng túi nhỏ có dây kéo

Túi lớn không có lớp lót

Thân trước có túi đắp
Túi có quai vừa đeo vai ngang hông
Bên trong túi nhỏ có túi đắp



2.2 Ký hiệu và số đo

2.2.1 Túi một miếng

Chiều cao: 31cm

Chiều ngang: 23cm

Dài dây quai: 40cm

2.2.2 Túi hai miếng

Chiều cao: 31cm

Chiều ngang: 23cm

Dài dây quai: 34cm

2.2.3 Túi rút dây

Chiều cao: 31cm

Chiều ngang: 23cm

Dài dây quai: 60cm

2.2.4 Túi có hông rời, đáy rời

Túi ngoài: Ngang X cao (40 X 25cm)

Túi trong: Ngang X cao (42 X 30cm)

Đáy túi: Dài X rộng (40x 11 cm)

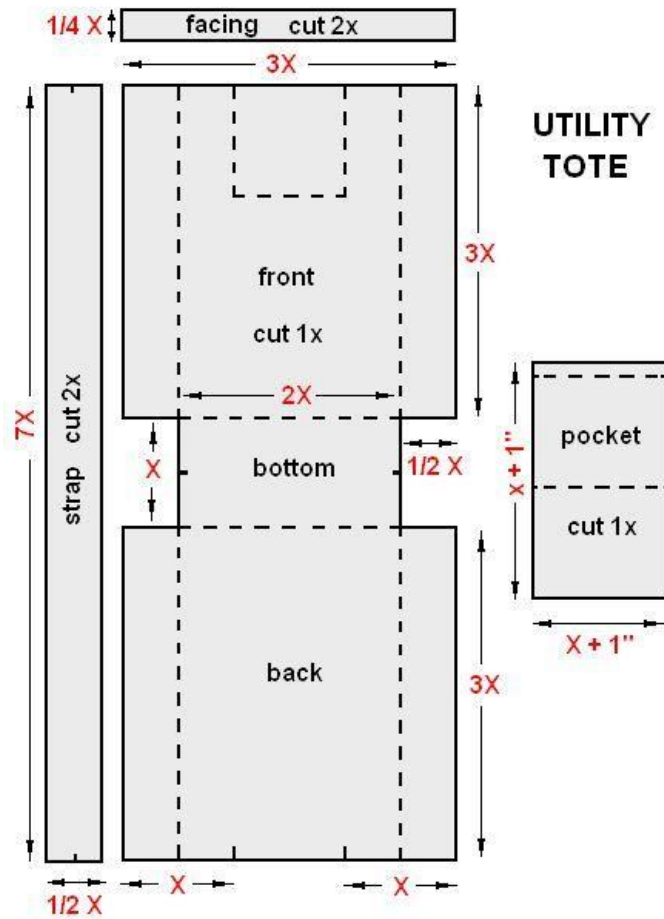
Hông túi: Ngang X cao (12 X 26cm)

Dây quai 32cm

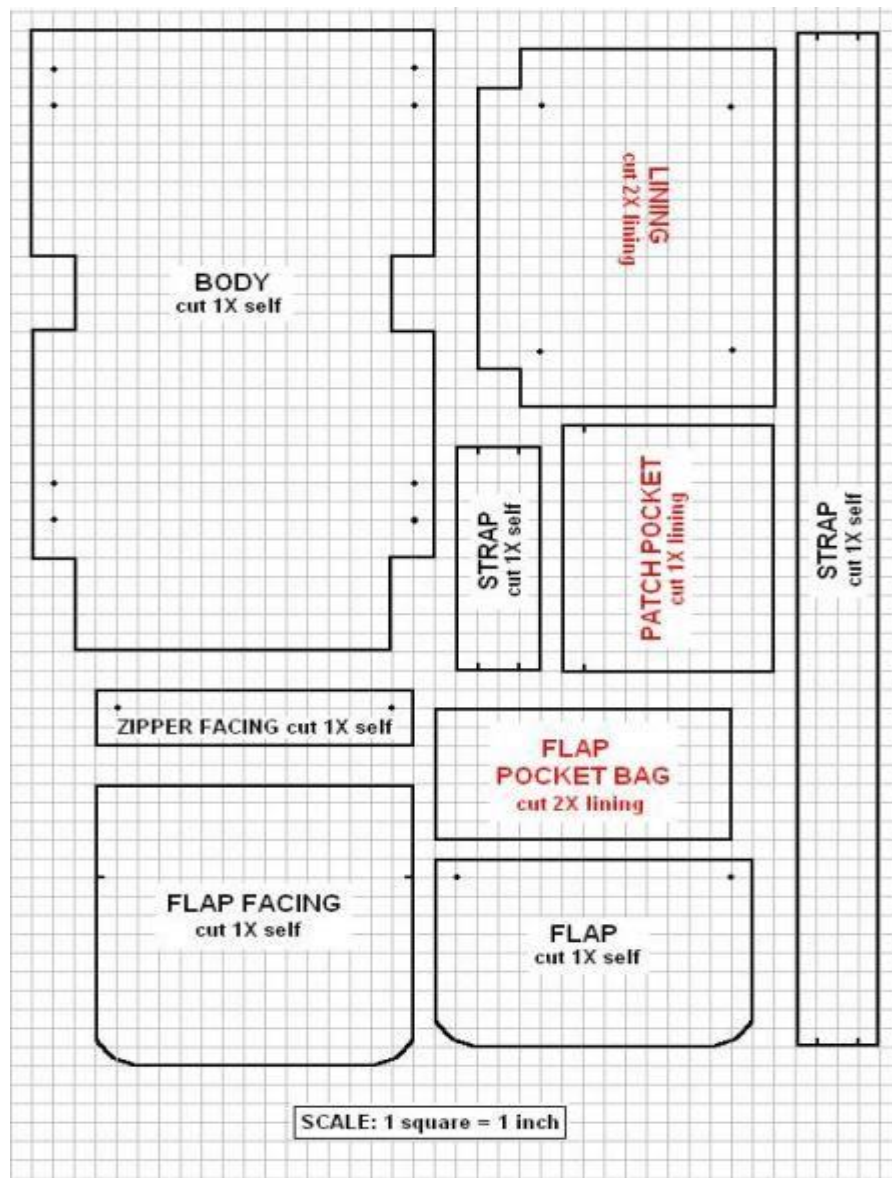
Túi đắp lớp lót: Ngang X cao (17 X 10 cm)

2.3 Tính toán dựng hình các chi tiết của túi xách

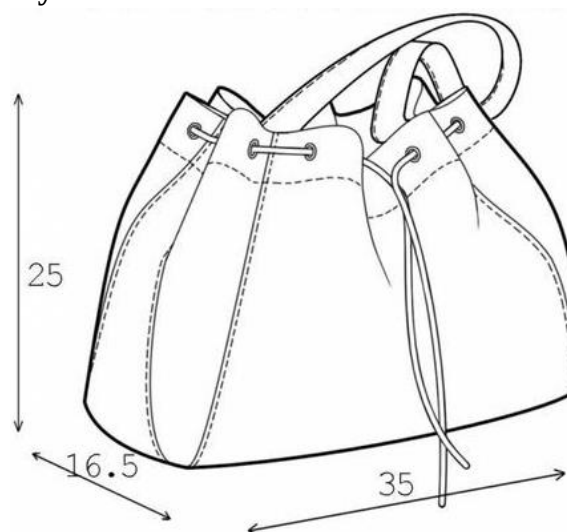
2.3.1 Túi một miếng



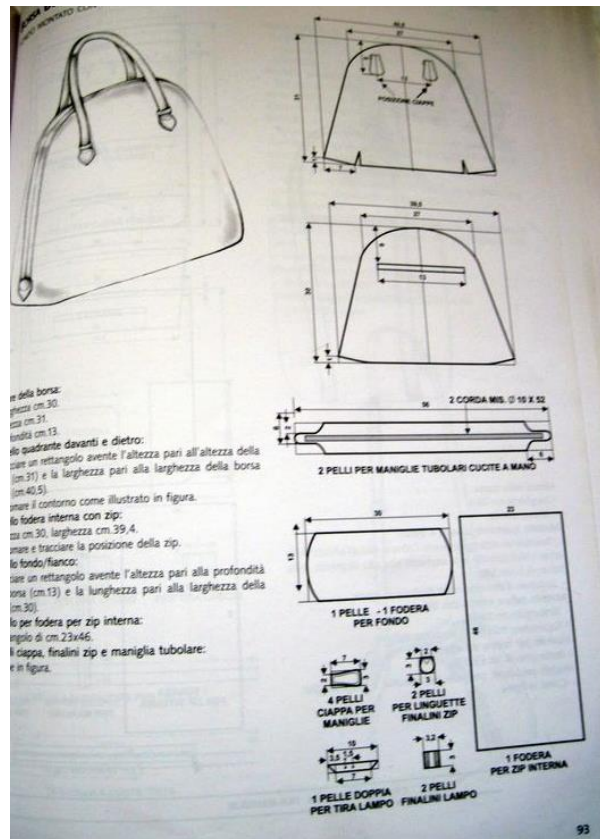
2.3.2 Túi hai miếng



2.3.3 Túi rút dây



2.3.4 Túi có hông rời, đáy rời



2.4 Cắt các chi tiết

2.4.1 Túi một miếng

Thân túi x1

Dây quai x2

Tất cả chừa 1 cm đường may

2.4.2 Túi hai miếng

Thân túi x2

Dây quai x2

Tất cả chừa 1 cm đường may

2.4.3 Túi rút dây

Thân túi x1

Túi đắp x1

Dây quai x2

2.4.4 Túi có hông rời, đáy rời

❖ Vải chính

Túi ngoài: Thân trước bằng thân sau x 2

Hông túi ngoài x 2

Dây quai x 2

Miếng đắp dây quai x 2

Miếng nối quai lớn x 2

Miếng nối quai nhỏ x 2

Túi trong: Thân trước bằng thân sau x 2

Tất cả các chi tiết không chừa đường may, riêng thân túi trong chừa 0.7cm

❖ Vải lót

Lớp lót túi trong x 2

Túi đắp túi trong x 2

Tất cả các chi tiết chừa đều 1cm

Chương 3: CẮT MAY NÓN

1. Mục tiêu:

- Kiến thức:

- + Mô tả được đặc điểm của sản phẩm cần thiết kế.
- + Trình bày được phương pháp cắt, may nón

- Kỹ năng:

- + Cắt chính xác trên vải đầy đủ các chi tiết nón dựa trên số đo và công thức thiết kế áo cơ bản.
- + May hoàn thiện sản phẩm, đảm bảo hình dáng, kích thước, phù hợp với cơ thể và hợp thời trang.
- + Tiết kiệm nguyên liệu, đảm bảo an toàn và định mức thời gian.

- Thái độ:

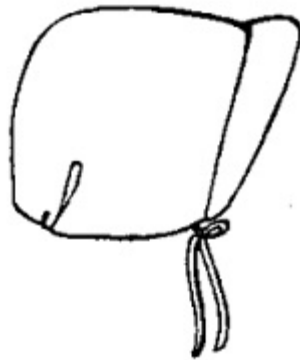
- + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi cắt, may nón
- + Có tính cẩn thận, linh hoạt trong khi cắt, may nón

2. Nội dung chương trình

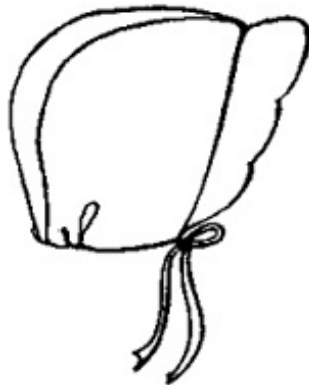
2.1. Cắt nón

2.1.1. Đặc điểm kiểu mẫu

a. Nón sơ sinh một miếng



b. Nón sơ sinh hai miếng.



c. Nón sơ sinh ba miếng



d. Nón tay bèo trẻ em



Trẻ em từ 1 đến 10 tuổi có vòng đầu trong khoảng từ 40cm đến 50cm. Dựa vào sự trên lệch nẩy và sự tang trưởng của trẻ em mà các cơ sở chia nón trẻ em làm ba cỡ: nhí, nhí trung, nhí lớn

e. Nón nữ sáu múi



Chóp nón gồm sáu múi, đỉnh liền thân, chóp ngoài bằng chóp trong và vành nón có hai lớp. Vải chính thường được sử dụng đa dạng về cả chất liệu lẫn màu sắc và hoa văn. Nếu sử dụng vải một màu, nón thường được trang trí thêm với thuê, hoa vải, nơ, ruban, nút gỗ... vải lót thường sử dụng: kate hoặc phi bóng

f. Nón nữ đỉnh tròn



Cấu tạo gồm 3 phần: đỉnh nón, thân nón và vành nón. Đây là kiểu nón khá phổ biến trên thị trường, được nhiều người ưa thích và thường được may bằng nhiều chất liệu khác nhau như: kaki, jeans, bố, nhung. Vải lót sử dụng: Kate, phi bóng

g. Nón chuông



Nón có 6 múi: Đỉnh, thân và vành nón liền nhau. Nón được may bằng vải dày(kaki hoặc jeans) và thường chỉ may một lớp, không có lót mà chỉ may dây rế đường may

h. Nón lính thủy



Cấu tạo gồm 3 phần: đỉnh nón, thân nón và vành nón. Thường được may bằng nhiều chất liệu vải dù, kaki...

2.1.2.Ký hiệu và số đo

Số đo	Sơ sinh	1-4 tuổi	4-7 tuổi	7 -15 tuổi	Trưởng thành
Vòng đầu	34-36cm	40 – 44cm	46 – 50cm	50 -54cm	56- 58cm

Đỉnh đầu đến mép tai	12-13	13-14	14-15	15-16	16
-------------------------------------	-------	-------	-------	-------	----

2.1.3. Cắt các chi tiết

a. Nón sơ sinh một miếng

b. Nón sơ sinh hai miếng

- Miếng hai bên x4
- Miếng đáp phía trước x2
- Tất cả các chi tiết đều chừa 0.7 cm đường may

c. Nón sơ sinh ba miếng

- Miếng hai bên x 4
- Miếng chính giữa x2
- Miếng đáp phía trước (kiểu 1 x 2); (kiểu 2 x 4)
- Tất cả các chi tiết đều chừa 0.7 cm đường may

d. Nón tay bèo trẻ em

- Múi trong x 6
- Múi ngoài x 6
- Chân nẹp x 1
- Vành nón x 2
- Tất cả các chi tiết đều chừa 0.7 cm đường may

e. Nón nữ sáu múi

- Múi trong x 6
- Múi ngoài x6
- Vành nón x4
- Tất cả các chi tiết đều chừa 0.7 cm đường may

f. Nón đỉnh tròn

- Đỉnh nón: 1 lớp chính và 1 lớp lót
- Thân nón: 1 lớp chính và 1 lớp lót
- Vành nón: 2 lớp chính và 2 lớp lót
- Tất cả chừa đều 0,7cm đường may

g. Nón chuông

- Vải chính 6 múi
- Cắt sợi dây may rẽ ngắn và 1 sợi dây may rẽ dài
- Vải chính: Cắt 1 lớp vành làm lớp lót giống như vành của nón 6 múi
- Tất cả chừa đều 0,7cm đường may

h. Nón lính thủy

- Đỉnh nón: 1 lớp chính và 1 lớp lót
- Thân nón: 1 lớp chính và 1 lớp lót
- Vành nón: 2 lớp chính và 2 lớp lót
- Tất cả chừa đều 0,7cm đường may

2. 2. Công nghệ nón

2.2.1 Đặc điểm hình dáng của nón

2.2.2. Yêu cầu kỹ thuật

- Nón vừa vặn, tạo sự thoải mái cho người đội
- Lớp lót phải êm phẳng
- Phải cân đối giữa các cho tiết
- Các đường may chính xác và sắc nét
- Các đường may tròn phải tròn đều

2.2.3. Cấu tạo và bảng liệt kê các chi tiết

2.3. Quy trình lắp ráp nón

2.3.1. Chuẩn bị

- Vải
- Keo
- Chỉ
- Đồ trang trí

2.3.2. Trình tự may

a. Nón sơ sinh một miếng

- May lộn miếng đáp
- May miếng đáp vào 1 miếng thân nón
- May lộn thân nón kèm theo dây ruban
- Phần ót chừa lại để lộn miếng thân nón trở ra bề mặt
- May phần sau ót
- Hoàn tất sản phẩm

b. Nón sơ sinh hai miếng

- May lộn miếng đáp phía trước
- Ráp đường chính giữa đầu của miếng 2 bên
- Ráp 2 miếng hai bên với miếng đáp

- May phần còn lại, phần ót chừa lại để lộn miếng thân nón trở ra bề mặt
- May phần sau ót
- Hoàn tất sản phẩm

c. Nón sơ sinh ba miếng

- May lộn miếng đáp phía trước
- Ráp 2 miếng hai bên với miếng chính giữa
- Ráp miếng đáp phía trước với 2 miếng đáp vừa ráp
- Phần ót chừa lại để lộn miếng thân nón trở ra bề mặt
- May đường sau ót
- Hoàn tất sản phẩm

d. Nón tai bèo trẻ em

- Ráp mũi nón của chóp ngoài
- Ráp mũi nón của chóp trong
- May vành nón
- Ráp chóp nón vào vành nón, lớp trong chừa lại 1 đoạn để lộn nón
- May chần 1 đường giữa phần chóp với phần vành
- Trang trí và hoàn tất

e. Nón nữ sáu mũi

- Ráp mũi nón của chóp ngoài
- Ráp mũi nón của chóp trong
- May vành nón
- Ráp chóp nón vào vành nón, lớp trong chừa lại 1 đoạn để lộn nón
- May chần 1 đường giữa phần chóp với phần vành
- Trang trí và hoàn tất

f. Nón đỉnh tròn

- Ráp tròn thân nón
- Ráp thân nón với đỉnh nón
- May vành nón
- Ráp vành nón vào thân
- May chần 1 đường giữa thân nón với vành nón
- Trang trí và hoàn tất

g. Nón chuông

- Ráp 3 múi thành miếng lớn
- May rẽ các múi
- Ráp 2 miếng lớn với nhau
- May rẽ 2 miếng lớn
- May viền nón

h. Nón lính thủy

- May đỉnh nón với thân nón lớp ngoài
- May đỉnh nón với thân nón lớp lót
- May lớp chính với lớp lót, chừa 1 đoạn để lộn
- Lộn và may điều chân nón

2.3.3. Sơ đồ lắp ráp

2.4. Một số sai hỏng khi may nón

- Thiết kế không chính xác
- May không chính xác theo đường đã thiết kế
- Nón không ôm sát vòng đầu
- Chóp nón bị nhọn
- Chóp nón bị dư

Chương 4: CẮT MAY TÚI XÁCH

1. Mục tiêu:

- Kiến thức:

- + Mô tả được đặc điểm của sản phẩm cần thiết kế.
- + Trình bày được phương pháp cắt, may túi xách

- Kỹ năng:

- + Cắt chính xác trên vải đầy đủ các chi tiết túi xách dựa trên số đo và công thức thiết kế túi xách cơ bản.
- + May hoàn thiện sản phẩm, đảm bảo hình dáng, kích thước, phù hợp với cơ thể và hợp thời trang.
- + Tiết kiệm nguyên liệu, đảm bảo an toàn và định mức thời gian.

- Thái độ:

- + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi cắt, may túi xách
- + Có tính cẩn thận, linh hoạt trong khi cắt, may túi xách

2. Nội dung chương trình

2.1. Cắt túi xách

2.1.1. Đặc điểm kiểu mẫu

a. Túi một miếng

Là dạng túi đơn giản nhất

Túi hình chữ nhật

Thân túi dạng 1 miếng liền, không có chi tiết đáy và chi tiết hông

Túi không có nắp và dây kéo

Miệng túi có gắn miếng dính gai xù

Túi có quai dạng ngắn xách tay



b. Túi hai miếng

Túi hình chữ nhật

Thân túi dạng 2 miếng thân trước và thân sau

Không có chi tiết đáy và chi tiết hông

Túi không có nắp và dây kéo

Miệng túi có gắn miếng dính gai xù

Túi có quai dạng ngắn xách tay



c. Túi rút dây



d. Túi có hông rời, đáy rời

Túi được may bằng vải simili, giả da, màu cam đất

Túi có một túi nhỏ lồng trong túi lớn bằng nút bấm, miệng túi nhỏ có dây kéo

Túi lớn không có lớp lót
Thân trước có túi đắp
Túi có quai vừa đeo vai ngang hông
Bên trong túi nhỏ có túi đắp



2.1.2. Ký hiệu và số đo

a. Túi một miếng

Chiều cao: 31cm
Chiều ngang: 23cm
Dài dây quai: 40cm

b. Túi hai miếng

Chiều cao: 31cm
Chiều ngang: 23cm
Dài dây quai: 34cm

c. Túi rút dây

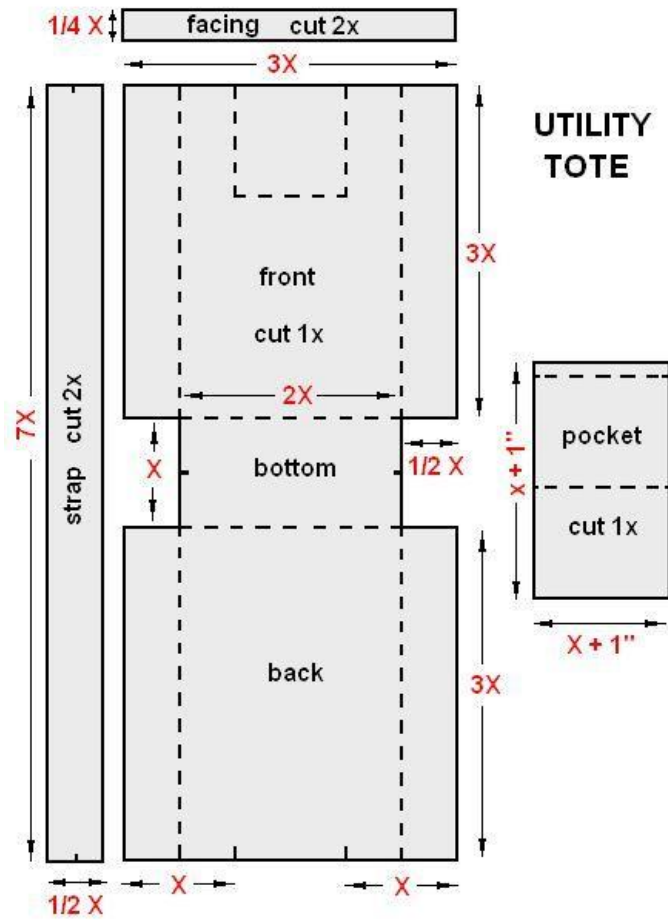
Chiều cao: 31cm
Chiều ngang: 23cm
Dài dây quai: 60cm

d. Túi có hông rời, đáy rời

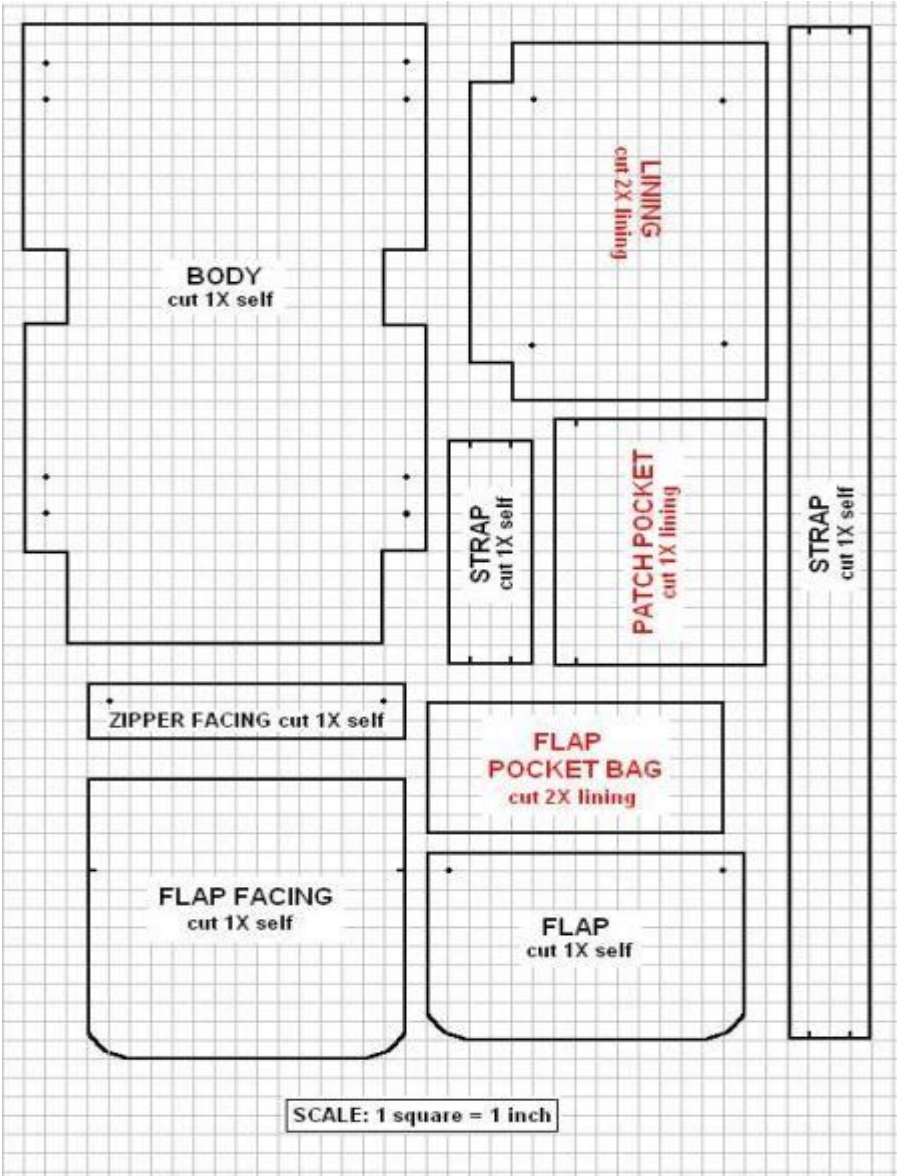
Túi ngoài: Ngang X cao (40 X 25cm)
Túi trong: Ngang X cao (42 X 30cm)
Đáy túi: Dài X rộng (40x 11 cm)
Hông túi: Ngang X cao (12 X 26cm)
Dây quai 32cm
Túi đắp lớp lót: Ngang X cao (17 X 10 cm)

2.1.3. Tính toán dựng hình các chi tiết của túi xách

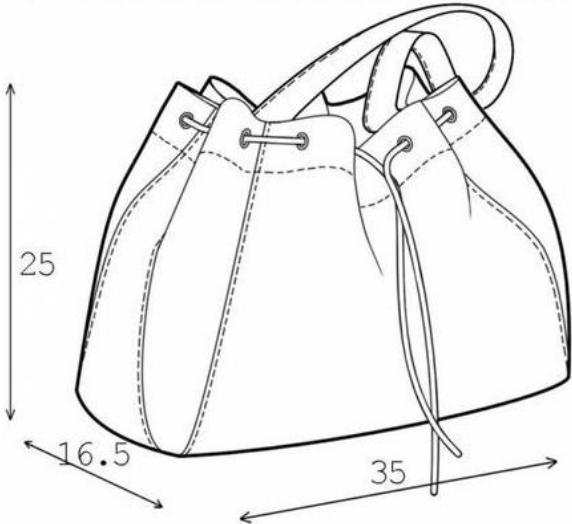
a. Túi một miếng



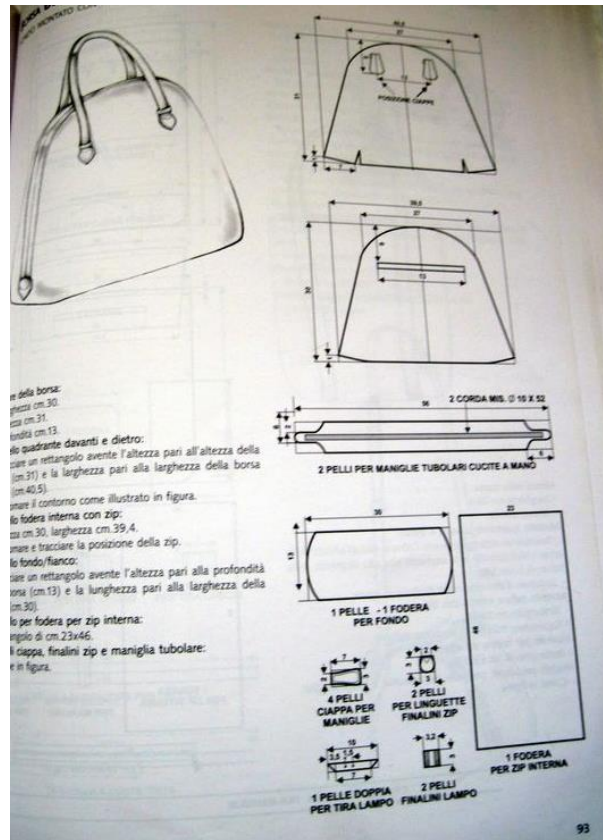
b. Túi hai miếng



c. Túi rút dây



d. Túi có hông rời, đáy rời



2.1.4.Cắt các chi tiết

a. Túi một miếng

Thân túi x1
Dây quai x2
Tất cả chừa 1 cm đường may

b. Túi hai miếng

Thân túi x2
Dây quai x2
Tất cả chừa 1 cm đường may

c. Túi rút dây

Thân túi x1
Túi đắp x1
Dây quai x2

d. Túi có hông rời, đáy rời

- ❖ Vải chính
Túi ngoài: Thân trước bằng thân sau x 2
Hông túi ngoài x 2
Dây quai x 2
Miếng đắp dây quai x 2
Miếng nối quai lớn x 2
Miếng nối quai nhỏ x 2
Túi trong: Thân trước bằng thân sau x 2
Tất cả các chi tiết không chừa đường may, riêng thân túi trong chừa 0.7cm
- ❖ Vải lót
Lớp lót túi trong x 2
Túi đắp túi trong x 2
Tất cả các chi tiết chừa đều 1cm

2. 2. Công nghệ túi xách

2.2.1 Đặc điểm hình dáng của túi xách

2.2.2. Yêu cầu kỹ thuật

- Thiết kế đúng thông số
- Thiết kế đảm bảo tính tiện dụng cho người sử dụng
- May chính xác theo đường thiết kế
- Lót túi êm phẳng không nhăn, không gập
- Hình dạng cân đối, không bị lệch

- Các chi tiết phải cân xứng hài hòa
- Các chi tiết trang trí hợp lý không rườm rà

2.2.3. Cấu tạo và bảng liệt kê các chi tiết

2.3. Quy trình lắp ráp túi xách

2.3.1. Chuẩn bị

- Vải chính
- Vải lót
- Bông mèches
- Keo 2 mặt
- Chỉ
- Dây kéo
- Băng gai
- Nút và phụ kiện trang trí

2.3.2. Trình tự may

a. Túi một miếng

- May 2 đường hông túi
- May gập mí miệng túi
- May quai túi
- May băng gai vào vị trí miệng túi
- Ráp quai túi vào thân túi

b. Túi hai miếng

- May túi đắp vào thân túi
- Ráp thân túi vào đáy túi
- May đường hông túi
- May đáy túi
- May gập mí miệng túi
- May quai túi
- Ráp quai túi vào thân túi
- Đóng nút bấm cho túi

c. Túi rút dây

- May túi đắp vào thân túi

- May quai đeo
- May quai đeo vào thân sau
- May đường hông túi, gắn quai vào bên sườn
- May đáy túi
- May gập mí miệng túi
- Đóng mắt cáo miệng túi
- Luồn dây và hoàn thiện sản phẩm

d. Túi có hông rời, đáy rời

- May túi vào thân túi
- May quai đeo
- May đường hông túi, vào đáy túi
- May hông túi và đáy túi vào thân túi
- Làm tương tự với lớp lót
- May quai vào thân chính
- May dây kéo vào nếp miệng túi
- May lộn thân lót và thân chính, chừa 1 đoạn ra để lộn
- May điều miệng túi
- Hoàn thiện sản phẩm

2.3.3. Sơ đồ lắp ráp

2.4. Một số sai hỏng khi may túi xách

- Ráp phần thân với hông túi và đáy túi bị lệch sang 1 bên
- Lót túi bị giật hoặc bị nhăn
- Dây kéo bị gợn sóng
- Nút đóng bị lệch